

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN NGỮ VĂN - KHỐI LỚP 11

- Căn cứ theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Căn cứ Công văn 3175/BGDĐT ngày 21/07/2022 Về việc hướng dẫn phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.
- Căn cứ vào Kết quả cần đạt trong Chương trình 2018 của Bộ giáo dục và Yêu cầu cần đạt trong sách giáo khoa, sách giáo viên Ngữ văn 11 (Bộ sách Chân trời sáng tạo).
- Căn cứ kế hoạch năm học 2023 – 2024 của trường THCS-THPT Diễn Hồng; bộ môn Văn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

I. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Ghi chú
1	Bài 1: Thông điệp từ thiên nhiên (Tuỳ bút, tản văn)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 1. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 3	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận và vấn đáp
2	Bài 2: Hành trang vào tương lai (Văn bản nghị luận)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 2. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 7	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.
3	Bài 3: Giao cảm với thiên nhiên (Thơ)	- Học sinh làm việc nhóm (4 – 5 học sinh): + Thiết kế hồ sơ đọc văn bản thơ trong bài 3 (có thể trình bày trong sổ ghi chép hoặc giấy roki, ...).	- Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu văn bản và từ văn bản tạo lập thành sản phẩm nhóm: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng 40%	Tuần 11	Chấm điểm sản phẩm của học sinh.

		+ Vẽ tranh hoặc thiết kế poster giới thiệu truyện thơ trong bài 3.			
4	Bài 4: Những di sản văn hoá (Văn bản thông tin)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 4. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Tuần 13	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.
5	Chuyên đề (học sinh lựa chọn 1 chuyên đề): - Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học trung đại Việt Nam - Tìm hiểu ngôn ngữ trong đời sống xã hội hiện đại - Đọc, viết và giới thiệu về một tác giả văn học	- Kiểm tra quá trình thực hiện của học sinh qua: + Kết quả quá trình làm việc cá nhân/ nhóm qua phiếu đánh giá hoạt động (Bảng/ Phiếu đánh giá theo Chuyên đề học tập Ngữ văn bộ Chân trời sáng tạo). + Kết quả sản phẩm mà học sinh đạt được. + Sản phẩm đạt yêu cầu về năng lực/ kỹ năng đọc – nói – nghe – viết.	- Đánh giá quá trình làm việc cá nhân/ nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Học kỳ I	Dành cho lớp chuyên đề

2. Kiểm tra, đánh giá giữa kì:

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
-----------	-----------	-----------------	-----------	------------------

phút	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn: 4 điểm - 2 phương án: + <u>Phương án 1:</u> - Đọc tuỳ bút, tản văn. - Viết văn bản văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội + <u>Phương án 2:</u> - Đọc văn bản nghị luận. - Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.	- Chủ đề 1 + Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tuỳ bút và tản văn. + Biết đánh giá được chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh; phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. + Viết được bài thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận. - Chủ đề 2 + Nhận biết và phân tích được vai trò của các yếu tố thuyết minh hoặc miêu tả, tự sự trong văn bản nghị luận. + Nhận biết và phân tích được: nội dung và mối quan hệ của luận đề, các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu, độc đáo trong văn bản; sự phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề của văn bản; xác định mục đích, thái độ và tình cảm của người viết, nội dung và ý nghĩa của văn bản. + Thể hiện được quan điểm đồng ý hay không đồng ý với nội dung chính của văn bản và giải thích lí do. + Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội: trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng
------	---	---	---------	---

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
-----------	-----------	-----------------	-----------	------------------

90 phút	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn: 4 điểm - 2 phương án: + <u>Phương án 1:</u> - Đọc truyện thơ. - Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện thơ). + <u>Phương án 2:</u> - Đọc văn bản thông tin. Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện thơ).	- Chủ đề 1 + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ dân gian và truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, ngôn ngữ,... + Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung truyện thơ. + Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản truyện thơ. + Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện thơ). - Chủ đề 2 + Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ) để làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin. + Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin của người viết và đánh giá hiệu quả của chúng. + Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản; phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được thái độ và quan điểm của người viết; thể hiện được thái độ đồng ý hay không đồng ý với nội dung của văn bản hay quan điểm của người viết và giải thích lí do. + Viết văn bản báo cáo về một vấn đề xã hội.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng
---------	---	---	----------------	--

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04 (không tính lớp chuyên đề)
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

II. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Ghi chú
-----	--------	-----------	-----------------	-----------	---------

1	Bài 6: Sông vời biển rừng bao la (Truyện ngắn)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 6. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 21	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận và vấn đáp
2	Bài 7: Những điều trông thấy (Truyện thơ Nôm và Nguyễn Du)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 7 - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 23	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.
3	Bài 8: Cái tôi – Thế giới độc đáo (Thơ)	- Học sinh làm việc nhóm (4 – 5 học sinh): + Nhật ký đọc thơ.	- Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu văn bản và từ văn bản tạo lập thành sản phẩm nhóm: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng 40%	Tuần 28	Chấm điểm sản phẩm của học sinh.
4	Bài 9: Những chân trời kì ức (Truyện – Truyện kí)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 9. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 31	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.

2. Kiểm tra, đánh giá định kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
--------------	-----------	-----------------	-----------	---------------------

90 phút	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn: 4 điểm - 2 phương án: + <u>Phương án 1:</u> - Đọc truyện ngắn. - Viết văn bản về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học. + <u>Phương án 2:</u> - Đọc Truyện Kiều. - Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội từ một tác phẩm văn học.	- Chủ đề 1 + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,... + Phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống; so sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc. + Viết văn bản về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học. - Chủ đề 2 + Vận dụng được những hiểu biết về tác giả Nguyễn Du để đọc hiểu một số tác phẩm của ông. + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, độc thoại nội tâm, bút pháp miêu tả, ngôn ngữ,... + Nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản; phân biệt chủ đề chính, chủ đề phụ trong một văn bản có nhiều chủ đề. + So sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc; vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để nhận xét, đánh giá văn bản văn học. + Nhận biết được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đối. + Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội từ một tác phẩm văn học.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng
---------	--	--	---------	---

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
-----------	-----------	-----------------	-----------	------------------

0 phút	- Đọc - hiểu văn bản (ngữ liệu lấy ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn: 4 điểm - 2 phương án: + <u>Phương án 1:</u> - Đọc văn bản thơ. - Viết văn bản nghị luận về một bài thơ. + <u>Phương án 2:</u> - Đọc văn bản thơ. - Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội từ một tác phẩm văn học.	- Chủ đề 1 + Nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong thơ; đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như: ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản. + Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản. + So sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc. + Viết văn bản nghị luận về một bài thơ. - Chủ đề 2 + Nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong thơ; đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như: ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản. + Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản. + So sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc. + Viết văn bản thuyết minh (về một đối tượng) có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.	Tự luận	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng
--------	---	--	---------	---

4. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

III. Quy định chung

- Đội mới kiểm tra đánh giá được xây dựng cụ thể, đúng quy định, thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn.
- Hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Kiểm tra thường xuyên cần gắn với quá trình Đọc- Viết- Nói- Nghe. Không xem KTTX là một bài làm để đánh giá cho toàn bài học.
- Cần chú ý đến sản phẩm của học sinh (câu trả lời, kĩ năng đọc, sản phẩm viết, phiếu học tập, phiếu chuẩn bị bài, ...); GV cần có bảng kiểm hoặc rubric để đánh giá khách quan, công bằng.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 - 2024 của bộ môn Văn. Đề nghị các giáo viên nghiêm túc thực hiện./.

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

P. HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Mộng Thu

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Đức